

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**

**HỘI NGHỊ KHOA HỌC SINH VIÊN
LẦN THỨ 32**

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ TẠI CÁC TIỂU BAN

BAN TỔ CHỨC HNKH SINH VIÊN LẦN THỨ 32

Trưởng ban:	GS.TS Trần Thanh Hải
Phó trưởng ban:	TS Đỗ Ngọc Anh
Ủy viên thư ký:	TS Nguyễn Thạc Khánh
Các ủy viên:	TS Nguyễn Trọng Dũng
	PGS.TS Đỗ Văn Bình
	TS Trần Thùy Dương
	PGS.TS Phạm Văn Hòa
	TS Lê Hồng Anh
	TS Nguyễn Duy Lạc
	TS Nguyễn Tiến Dũng
	PGS.TS Khổng Cao Phong
	PGS.TS Nguyễn Thế Vinh
	PGS.TS Nguyễn Anh Dũng
	TS Phạm Tuấn Cường
	ThS Đặng Quang Hưng

Hà Nội, 5-2019

**BẢNG PHÂN CÔNG ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC
CÁC TIỂU BAN HNKH SINH VIÊN LẦN THỨ 32**

TT	Tên tiểu ban	Địa điểm
1	Công nghệ thông tin I	A402
2	Công nghệ thông tin II	A403
3	Kỹ thuật Điện - Điện tử	A406
4	Kỹ thuật cơ khí	A405
5	Tự động hóa	A404
6	Địa vật lý	A204
7	Khoan - Khai thác và Thiết bị dầu khí và công trình	A205
8	Địa chất dầu khí	A203
9	Lọc – Hóa dầu	A303
10	Kinh tế - Quản trị kinh doanh I	D101
11	Kinh tế - Quản trị kinh doanh II	D201
12	Địa chất công trình – Địa chất thủy văn	A308
13	Địa chất ,	A307
14	Tìm kiếm - thăm dò	A306
15	Khai thác lộ thiên	A409
16	Khai thác hầm lò	A408
17	Tuyển khoáng	A407
18	Môi trường I	A305
19	Môi trường II	A304
20	Trắc địa mô - Môi trường	A206
21	Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lý	A208
22	Trắc địa cao cấp - Công trình	A207
23	Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm	B203
24	Địa kỹ thuật, kết cấu và vật liệu xây dựng	B204

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(13 báo cáo)

KHOA TRẮC ĐỊA – BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

(25 báo cáo)

KHOA TRẮC ĐỊA - BẢN ĐỒ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

(25 báo cáo)

TIỂU BAN: TRẮC ĐỊA MỎ - MÔI TRƯỜNG
(11 báo cáo)

TTB: TS Lê Thị Thu Hà

TK: SV Trần Minh Hiếu - Lớp: Trắc địa Mỏ K60

Địa điểm: Phòng A206

Chương trình hội nghị	Thời gian
Khai mạc Hội nghị tại tiểu ban chuyên môn	8h00-8h15'
1. Nghiên cứu mối quan hệ không gian giữa sự gia tăng nhiệt độ bề mặt đô thị với quá trình đô thị hóa bằng công nghệ viễn thám và GIS Sinh viên: Đoàn Đắc Nhất, Đào Hồng Nam, Lưu Thị Thu Thảo, Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: TS Lê Thị Thu Hà	8h15'-8h40'
2. Sử dụng Google Earth Engine để xác định biến động lớp phủ Sinh viên: Nguyễn Thị Tâm, Phạm Hữu Thương, Nguyễn Văn Huỳnh, Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: TS Phạm Thị Lân	8h40'-9h05'
3 Ứng dụng công nghệ UAV thành lập bản đồ các mỏ lộ thiên khai thác vật liệu xây dựng phục vụ tính trữ lượng khoáng sản Sinh viên: Mạnh Lộc Cường, Trương Quốc Thiện, Trần Minh Hiếu, Lớp: Trắc địa Mỏ K60 CBHD: ThS Nguyễn Quốc Long	9h05'-9h30'
4. Nghiên cứu ứng dụng máy quét laser FARO FOCUS3D X130 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu 3D Sinh viên: Bùi Duy Quang, Nguyễn Tuấn Minh, Ngô Xuân Phúc, Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: TS Nguyễn Việt Nghĩa	9h30'-9h55'
Nghỉ giải lao	9h55'-10h05'
5. Khảo sát các phương pháp nội suy xác định chất lượng không khí trong mỏ lộ thiên Sinh viên: Đoàn Ngọc Huy, Nguyễn Mạnh Lực, Nguyễn Văn Hải, Bùi Ngọc Bảo Lớp: Trắc địa Mỏ K60 CBHD: ThS Cao Xuân Cường	10h05'-10h30'

6. Nghiên cứu đánh giá độ ổn định bờ tầng mỏ lộ thiên dựa trên kết quả quan trắc thực địa Sinh viên: Nguyễn Anh Đức, Phạm Tiến Đạt, Hoàng Trọng Đức, Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: TS Vương Trọng Kha	10h30'-10h55'
7. Ứng dụng mô hình địa cơ để xác định các thông số dịch chuyển biến dạng cho mỏ than Mạo Khê Sinh viên: Tô Bá Tuyền, Phạm Đức Hòa, Nguyễn Phi Hùng Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: NCS Phạm Văn Chung	10h55'-11h20'
8. Ứng dụng chương trình đo chiều dài không gương máy toàn đạc điện tử TS02 đo chi tiết mỏ hầm lò Sinh viên: Đỗ Khắc Huy, Bùi Ngọc Quyền, Hồ Trọng Huy, Lớp: Trắc địa Mỏ K60 CBHD: ThS Võ Ngọc Dũng	11h20'-11h45'
Nghỉ trưa	
9. Đánh giá quá trình đô thị hóa quận Tây Hồ, Hà Nội thông qua các chỉ số trắc lượng hình thái được chiết xuất từ tư liệu viễn thám đa thời gian Sinh viên: Hoàng Văn Huy, Trần Văn Hưng, Lê Văn Công, Võ Hoài Nam, Lớp: Trắc địa Mỏ K60 CBHD: TS Lê Thị Thu Hà	13h30'-13h55'
10. Xác định ô nhiễm bụi trong không khí bằng tư liệu ảnh viễn thám Sinh viên: Hữu Tiến Kiêm, Vũ Quang Hiếu, Trần Ngọc Hùng, Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: TS Phạm Thị Làn	13h55'-14h20'
11. Khảo sát sai số định hướng qua một giếng đứng do ảnh hưởng của đồ hình tam giác liên hệ Sinh viên: Phạm Văn Tuấn, Phùng Anh Tú Đoàn Đức Linh, Lớp: Trắc địa Mỏ K59 CBHD: TS Vương Trọng Kha	14h20'-14h45'

TIỂU BAN: BẢN ĐỒ, VIỄN THÁM VÀ HỆ THÔNG TIN ĐỊA LÝ

(08 báo cáo)

TTB: TS Trần Quỳnh An

TK: SV Phùng Thị Yến - Lớp: Bản đồ K60

Địa điểm: Phòng A208

<i>Chương trình hội nghị</i>	<i>Thời gian</i>
Khai mạc Hội nghị tại tiểu ban chuyên môn	8h00-8h15'
1. Nghiên cứu ứng dụng phép biến đổi wavelet trong xây dựng chương trình tự động đồng đăng ký cặp ảnh SAR Sinh viên: Nguyễn Thị Hà Thu, Đặng Kim Chi, Phạm Lê Thảo, Lớp: Ảnh viễn thám và GIS K59 CBHD: TS Trần Thanh Hà	8h15'-8h40'
2. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao việc ứng dụng cơ sở dữ liệu địa hình trong cảnh báo và phòng tránh thiên tai Sinh viên: Bùi Đình Đức, Nguyễn Thị Thúy Chính Lớp: Ảnh viễn thám và GIS K59 CBHD: TS Trần Hồng Hạnh	8h40'-9h05'
3. Nghiên cứu phương pháp xác định biển số xe máy phục vụ xây dựng bãi gửi xe thông minh Sinh viên: Trịnh Quang Tiến, Đỗ Văn Linh, Nguyễn Văn Trường, Nguyễn Ngô Trung, Lớp: Ảnh viễn thám và GIS K59 CBHD: ThS Lê Thanh Nghị	9h05'-9h30'
4. Nghiên cứu ứng dụng công thức Tofer trong tổng quát hóa các đối tượng dạng đường Sinh viên: Phạm Văn Việt, Trịnh Quốc Trung, Nguyễn Đức Thành, Đỗ Ngọc Anh Lớp: Bản đồ K60 CBHD: TS Trần Quỳnh An	9h30'-9h55'
Nghỉ giải lao	
5. Ứng dụng tư liệu viễn thám chiết tách thông tin nước – đất liền phục vụ theo dõi diễn biến đường bờ Sinh viên: Đỗ Thị Lan Anh, Lê Thành Trung, Nguyễn Thị Thu Hằng, Lê Thanh Thiêm Lớp: Bản đồ K59 CBHD: TS Đỗ Thị Phương Thảo	9h55'-10h05'
6. Nghiên cứu quy trình thành lập bản đồ nhiệt độ lớp phủ bề mặt từ dữ liệu ảnh Landsat 8 Sinh viên: Lê Thanh Hùng, Trịnh Quang Trung Lớp: Bản đồ K59 CBHD: ThS Nguyễn Văn Lợi	10h05'-10h30'
7. Nghiên cứu hạn hán sử dụng chỉ số lượng mưa tiêu chuẩn (SPI) và hệ thông tin địa lý (GIS) Sinh viên: Hoàng Thị Hải Ly, Nguyễn Thị Thùy Vân	10h30'-10h55'
8. Nghiên cứu ứng dụng mô hình địa cơ để xác định các thông số dịch chuyển biến dạng cho mỏ than Mạo Khê	10h55'-11h20'

Nguyễn Văn Mong, Lớp: <i>Ảnh viễn thám và GIS K59</i> CBHD: ThS Phạm Thị Thanh Hòa	
8. Nghiên cứu sử dụng dữ liệu ảnh chụp UAV thành lập bản đồ 3D khu dự án Trường Đại học Mở - Địa chất Sinh viên: Phùng Thị Yến, Bùi Hạnh Thảo Phương, Phạm Phương Anh, Lớp: <i>Bản đồ K60</i> CBHD: PGS.TS Bùi Ngọc Quý	11h20'-11h45'

TIỂU BAN: TRẮC ĐỊA CAO CẤP - CÔNG TRÌNH

(06 báo cáo)

TTB: TS Phạm Quốc Khánh

TK: SV Tiêu Hoàng Mạnh - Lớp: *Trắc địa K60*

Địa điểm: Phòng A207

Chương trình hội nghị	Thời gian
Khai mạc Hội nghị tại tiểu ban chuyên môn	8h00-8h15'
1. Tìm hiểu thuật toán định vị tuyệt đối chính xác PPP Sinh viên: Nguyễn Gia Phúc, Nguyễn Minh Hiếu, Nguyễn Thị Vân Anh, Hoàng Minh Hiệp, Tô Tuấn Anh, Lớp: <i>Trắc địa K61</i> CBHD: ThS Nguyễn Gia Trọng	8h15'-8h40'
2. Khảo sát độ chính xác máy thủy chuẩn điện tử Trimble Dini07 và khả năng ứng dụng trong thực tập trắc địa cao cấp tại trường Đại học Mở-Địa chất Sinh viên: Lý Minh Anh, Đào Minh Hiếu, Trần Trung Kiên, Phạm Thị Vân Anh Lớp: <i>Trắc địa A K61</i> CBHD: ThS Phạm Ngọc Quang	8h40'-9h05'
3. Nghiên cứu xác định các đặc trưng chuyển động nhìn thấy của mặt trời phục vụ khai thác năng lượng mặt trời Sinh viên: Đào Hồng Hà, Lớp: <i>Trắc địa K59</i> Tống Văn Chung, Chomkhuang Khunthilath, Đào Tuấn Linh, Lớp: <i>Trắc địa B K61</i> CBHD: TS Vũ Văn Trí	9h05'-9h30'
4. Ứng dụng thiết bị bay không người lái (UAV) để thành lập bản đồ sạt lở đất Sinh viên: Ngụy Thị Quỳnh Anh, Vũ Minh Toàn, Phạm Đăng Lâm, Nguyễn Huy Hoàng	9h30'-9h55'

Lớp: <i>Trắc địa B K61</i> CBHD: TS Đinh Thị Lệ Hà	
Nghỉ giải lao	9h55'-10h05'
5. Nghiên cứu chế tạo thiết bị đo và ứng dụng trong quan trắc nghiêng công trình Sinh viên: Tiêu Hoàng Mạnh, Nguyễn Văn Doanh, Nguyễn Văn Thủy, Nguyễn Thanh Hải, Nguyễn Quang Vinh, Lớp: <i>Trắc địa K60</i> CBHD: PGS.TS Nguyễn Việt Hà	10h05'-10h30'
6. Nghiên cứu ứng dụng phần mềm 3Dsurvey trong xử lý dữ liệu bay chụp UAV mô lộ thiên Sinh viên: Phạm Quang Huy, Nguyễn Văn Tuấn Hoàng Tuấn Anh, Lớp: <i>Trắc địa mô K60</i> CBHD: TS Nguyễn Việt Nghĩa	10h30'-10h55'